

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 151/2025/HS-ST
Ngày: 20-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải

2. Ông Nguyễn Văn Tám

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Lan Anh, ông Trần Văn Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025; đối với các bị cáo:

1. Đoàn Phi L, sinh năm 1977 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: 1 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán cà phê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Đoàn Thị B, sinh năm 1942; có vợ là bà Đỗ Thị M, sinh năm 1976 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 06-8-2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố H (có mặt).

2. Trương Cao T, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 2 B, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: F H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán gỗ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Cao H, sinh năm 1968 và bà Võ Thị L1, sinh năm 1968; có vợ là bà Trần Thụy Thúy V, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2019 và nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 122/2009/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây

thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30-8-2010 và án phí vào ngày 10-11-2009.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18-8-2025; hiện bị cáo đang cư trú tại phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Tú N, sinh năm 1969; nơi ở hiện tại: Nhà trọ số C N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Ngô Văn L2, sinh năm 1967; nơi ở hiện tại: 69/40/7 L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1976; nơi ở hiện tại: 1 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 ngày 06-8-2025, tại quán cà phê ở số A T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh do Đoàn Phi L làm chủ, Phòng C Công an Thành phố H phối hợp Công an phường V tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Đoàn Phi L có hành vi bán số đề cho bà Nguyễn Thị Tú N con số “990” với hình thức là đầu đuôi số tiền 5.000 đồng các đài Đồng Nai và Cần Thơ, tổng số tiền đánh bạc là 20.000 đồng.

Kiểm tra tại quán cà phê, Cơ quan Công an đã phát hiện, thu giữ thêm 09 phôi đề và 06 tin nhắn có nội dung bán số đề đài miền N (Đồng Nai, Sóc Trăng, Cần Thơ) trong ngày 06-8-2025 tại điện thoại di động hiệu S S21 FE 5G, màu đen, số IMEI1: 357298581879391, gắn số SIM 0938xxxxxx của Đoàn Phi L.

Quá trình điều tra xác định: Từ đầu tháng 7 năm 2025, do nhiều người đến uống cà phê có nhu cầu chơi lô đề nên để kiếm thêm thu nhập nên L đã bán số lô, số đề cho khách. Hàng ngày, khi muốn mua số lô, số đề, người chơi ghi sẵn số lô, đề và số tiền vào phôi đề gửi cho L. Sau khi kiểm tra lại đúng số tiền, L đồng ý nhận phôi rồi nhận tiền hoặc người chơi đến gặp trực tiếp L đọc các số lô, số đề cần mua, L dùng bút ghi vào 02 tờ phôi, L giữ 01 tờ và giao cho người chơi giữ 01 tờ. Ngoài ra, người chơi còn nhắn tin vào số điện thoại 0938xxxxxx của L để mua số lô, số đề; L xác nhận đồng ý bằng cách trả lời “ok”. Sau khi dò kết quả xổ số, nếu người chơi trúng thì qua ngày hôm sau mang tờ phôi đến để lấy tiền thắng cược từ L.

Để tính thắng, thua với người chơi; L đã quy định thể thức cá cược đối với các đài miền N như sau:

+ Cược “đầu – đuôi” là người chơi mua số có hai chữ số, nếu trùng với giải tám và hai số cuối cùng của giải đặc biệt của kết quả xổ số thì có mức chi thưởng mua 1.000 đồng sẽ được 70.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 80%.

+ Cược “xiu chủ” là người chơi mua số có ba chữ số, nếu trùng với giải bảy và ba số cuối cùng của giải đặc biệt của kết quả xổ số thì có mức chi thưởng mua 1.000 đồng sẽ được 600.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 80%.

+ Cược “bao lô 02 con” là người chơi mua số có hai chữ số, nếu trùng với hai số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (18 lô) của kết quả xổ số thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 70.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 14 lô.

+ Cược “bao lô 03 con” là người chơi mua số có ba chữ số, nếu trùng với 3 con số cuối từ giải 7 đến giải đặc biệt (17 lô) của kết quả xổ số thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 14 lô.

+ Cược “đá 2” là người chơi mua một cặp số có hai chữ số, nếu có cặp số có hai chữ số trùng với hai số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (36 lô) của kết quả xổ số trong một đài thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 28 lô.

+ Cược “đá 3” là người chơi mua 3 số có hai chữ số, nếu có 3 số có hai chữ số trùng với 3 số có hai chữ số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (108 lô) của kết quả xổ số trong một đài thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 84 lô.

Ngoài ra, nếu người chơi cược “đá 2, đá 3” mà do kết quả xổ số từ 2 đài trở lên thì mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 500.000 đồng. Số tiền người chơi phải trả cho chủ đề 56 lô với 2 đài, 84 lô đối với 3 đài.

Sau khi bán số lô, số đề cho người chơi, trước giờ xổ số miền N, L sẽ tổng hợp phoi đề rồi chuyển cho Trương Cao T (tên tài khoản “Thinh VS”) và đối tượng tên L3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thông qua ứng dụng WhatsApp để hưởng tiền hoa hồng. Sau đó, L3 và T xác nhận bằng cách trả lời tin nhắn bằng số thứ tự 1, 2, 3, 4 tương ứng với số lần L nhắn tin chuyển lô đề. L nhận được 10% tiền hoa hồng trên số tiền L thu thực tế từ người chơi. Khoảng 2 đến 3 ngày thì T và L3 sẽ đến quán của L để thanh toán tiền bạc thắng thua với L; T và L3 không quen biết nhau.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 10 phoi đề và 06 tin nhắn có nội dung bán số đề trong ngày 06-8-2025 của các đài Đồng Nai, Sóc Trăng và Cần Thơ. Tại thời điểm bắt quả tang chưa có kết quả xổ số nên xác định số tiền đánh bạc của Đoàn Phi L, Trương Cao T như sau:

- Đoàn Phi L đã ghi 10 phoi đề và 06 tin nhắn có nội dung bán số lô, số đề; số tiền L thực thu từ khách là 26.624.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc L tính thắng thua với khách là 33.793.000 đồng; trong đó: Số tiền đánh bạc trong các phoi đề mà L chuyển cho T 14.394.000 đồng (thực thu của người chơi đề là 11.326.000 đồng) và chuyển cho đối tượng tên L3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là 8.811.000 đồng (thực thu của người chơi đề là 6.971.000 đồng); số tiền đánh bạc còn lại tại các phoi đề mà L chưa chuyển là 10.558.000 đồng (thực thu của người chơi đề là 8.327.000 đồng).

- Trương Cao T nhận các phôi đề do L chuyển qua tin nhắn với số tiền đánh bạc là 14.394.000 đồng, trong đó số tiền L thực thu của người chơi đề là 11.326.000 đồng, số tiền thực tế T nhận của L sau khi trừ đi tiền hoa hồng cho L là 10.191.000 đồng. T nhận các phôi đề rồi tự chung chi, không giao lại cho ai khác.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Đoàn Phi L và Trương Cao T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Về số tiền thu lợi bất chính: Do một số khách mua số đề (chưa rõ nhân thân, lai lịch) còn nợ lại chưa trả tiền nên số tiền thu lợi bất chính mà L bán số lô, số đề ngày 06-8-2025 được xác định tại thời điểm bắt quả tang là 9.330.000đ.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- + 01 tờ vé số (phôi đề);
- + 09 tờ phôi đề màu trắng;
- + 01 bút bi màu xanh;
- + 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S21 FE 5G, màu đen, số IMEI1: 357298581879391, số điện thoại đi kèm 0938xxxxxx;
- + 9.330.000 đồng tiền mặt.

Các vật chứng trên đã chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh để quản lý chờ xử lý. Đối với các tờ phôi đề lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 111/CT-VKSTPVT ngày 03-4-2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Đoàn Phi L và Trương Cao T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 15-10-2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 14/QĐ-VKS-P2 phân công Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đối với vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Đoàn Phi L và Trương Cao T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 38, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt đối với bị cáo Đoàn Phi L từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 38, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt đối với bị cáo Trương Cao T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bút bi màu xanh.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 9.330.000 đồng.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S21 FE 5G, màu đen, số IMEI1: 357298581879391, số điện thoại đi kèm 0938xxxxxx thu giữ của Đoàn Phi L.

Lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 tờ vé số (phơi đề) và 09 tờ phơi đề màu trắng.

- Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh. Nói lời sau cùng các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang; Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 06-8-2025, tại quán cà phê ở số A T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh do Đoàn Phi L làm chủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H phối hợp với Công an phường V bắt quả tang Đoàn Phi L có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề của các đài miền N để thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

Đoàn Phi L đã ghi 10 phơi đề giấy và 06 tin nhắn có nội dung bán số lô, số đề; thực thu từ khách số tiền là 26.624.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc L tính thắng thua với khách là 33.793.000 đồng.

Trương Cao T có hành vi nhận các phôi đẻ do L chuyển đến trong ngày 06-8-2025 với tổng số tiền đánh bạc là 14.394.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Đoàn Phi L, Trương Cao T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đánh bạc là một trong những tệ nạn bị xã hội lên án; đối với từng cá nhân, gia đình thì việc đánh bạc làm hao tốn tiền của, lãng phí thời gian và có thể là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm hoặc những hậu quả tiêu cực khác. Các bị cáo đều hiểu rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau từ trước nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo L là người trực tiếp ghi số đề sau đó chuyển lại cho T để hưởng hoa hồng, bị cáo T nhận phôi đẻ rồi tự chung chi, không giao lại cho ai khác. Do vậy, cần xem xét về số tiền dùng để đánh bạc của từng bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Phi L, Trương Cao T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cả 2 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo L phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo T từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 122/2009/HSPT, thời điểm phạm tội chưa thành niên, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30-8-2010; đã được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được coi như là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo khoản 9 Điều 2 Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30-9-2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, cả 2 bị cáo L và T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Ngoài ra, bị cáo L hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, đang nuôi mẹ già, có xác nhận của địa phương; bị cáo T đầu thú, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, đang nuôi con nhỏ nên cả 2 bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cả 2 bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân, vai trò của từng bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Cả 2 bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; đồng thời cả hai bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Đoàn Phi L, Trương Cao T đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng là 01 bút bi màu xanh nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S21 FE 5G, màu đen, số IMEI1: 357298581879391, số điện thoại đi kèm 0938xxxxxx thu giữ của Đoàn Phi L; điện thoại trên bị cáo dùng để liên lạc, trao đổi để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 9.330.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 tờ vé số (phơi đề) và 09 tờ phơi đề màu trắng là vật chứng của vụ án nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Các nội dung có liên quan khác:

[8.1] Đối với các bà Nguyễn Thị Tú N dùng số tiền 20.000 đồng để mua số đề và ông Ngô Văn L2 dùng 640.000 đồng để mua số lô, số đề. Xét thấy, các đối tượng có nhân thân, lai lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Do đó, Công an Thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[8.2] Đối với bà Nguyễn Thị T1: Số tiền để mua số lô số, đề chưa đủ làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”, T1 chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên hiện nay đối tượng không rõ nơi cư trú nên chưa làm việc được, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[8.3] Đối với người có tên “L3” dùng số điện thoại 0846xxxxxx thông qua ứng dụng WhatsApp nhận các phôi đề do Đoàn Phi L chuyển đến, Cơ quan điều tra đã có công văn xác minh thuê bao nhưng không xác định được thông tin. Do vậy, Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Phi L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Phi L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Phi L cho Ủy ban nhân dân phường V, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả tự do cho bị cáo Đoàn Phi L tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tam giam về một tội phạm khác.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Cao T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trương Cao T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Cao T cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đoàn Phi L, Trương Cao T.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bút bi màu xanh.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S21 FE 5G, màu đen, số IMEI1: 357298581879391, số điện thoại đi kèm 0938xxxxxx thu giữ của Đoàn Phi L.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 9.330.000đ (*Chín triệu, ba trăm ba mươi ngàn đồng*) theo Phiếu hạch toán nộp tiền mặt số 6200 ngày 15-10-2025.

(Các vật chứng trên được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 03/BB-THADS(12) ngày 21-10-2025).

- Lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 (một) tờ vé số (phơi đề) và 09 (chín) tờ phơi đề màu trắng.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- CQ THAHS Công an TPHCM;
- Trại tạm giam số 01-Công an TPHCM;
- Phòng PV06, PC10-Công an TPHCM;
- VKSND KV11-TPHCM;
- Phòng THADS KV12-TPHCM;
- UBND phường Vũng Tàu-TPHCM;
- UBND phường Tam Thắng-TPHCM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên